

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THỤY
TRƯỜNG MẦM NON DU LỄ

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Tên sáng kiến: “*Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục để cải tạo môi trường, bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong trường mầm non*”

Tác giả: NGUYỄN THỊ HUỆ - ĐÀO THỊ THANH

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm mầm non

Chức vụ: Phó hiệu trưởng - Hiệu trưởng

Nơi công tác: Trường mầm non Du Lễ

Du Lễ, ngày 10 tháng 02 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
Năm: 2025

Kính gửi: Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở huyện Kiến Thụy cho các sáng kiến năm 2025

Họ và tên: Nguyễn Thị Huệ.

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó hiệu trưởng, Trường mầm non Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Tên sáng kiến: *“Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục để cải tạo môi trường, bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong trường mầm non”*

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Áp dụng trong công tác quản lý tại trường mầm non Du Lễ, huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng.

1. Đồng tác giả.

Họ và tên: Đào Thị Thạnh.

Ngày tháng/năm sinh: 15/5/1976

Chức vụ, đơn vị công tác: Hiệu trưởng, Trường mầm non Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: 0934328165

2. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường mầm non Du Lễ.

Địa chỉ: Thôn 5 - Xã Du Lễ - Huyện Kiến Thụy - Thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: 0934328165

I. Mô tả giải pháp đã biết

Giải pháp 1: Một số giải pháp nhằm tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục trong trường mầm non của tác giả Nguyễn Thị Xuyên -Hiệu trưởng trường mầm non Thụy Duyên huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Giải pháp 2: Một số biện pháp làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục từ các nguồn lực trong việc xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia” của tác giả Phạm Thị Hương Trường Mầm non Quý Sơn số 1, huyện Lục Ngạn Bắc Giang.

*** Ưu điểm.**

Trong các đề tài trên tác giả đã quan tâm một số vấn đề sau:

- Đảm bảo đúng quy trình của việc làm công tác XHHGD
- Đảm bảo tính khách quan, công khai minh bạch
- Thu hút được các bậc phụ huynh tham gia ủng hộ
- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện.
- Tăng cường công tác bồi dưỡng cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị.
- Tổ chức tốt phong trào thi đua, khen thưởng, đánh giá giáo viên hàng năm về công tác xã hội hóa giáo dục xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường xanh, sạch, đẹp.

*** Nhược điểm.**

Trong các đề tài tác giả chưa đề cập đến một số vấn đề:

- Chưa làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh hiểu được công tác xã hội hoá giáo dục.
- Còn đi sâu vào một số nội dung bồi dưỡng chuyên môn chưa trọng tâm
- Lực lượng ủng hộ cho công tác XHHGD chưa sâu rộng, chưa có nhiều ban ngành, các nhà hảo tâm, các nhà tài trợ, mới chỉ bó hẹp ở các bậc phụ huynh học sinh.

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.1 Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến:

Giải pháp 1: Rà soát kiểm tra đánh giá các trang thiết bị CSVC đồ dùng trong toàn trường.

Giải pháp 2: Tổ chức tham quan học tập trường mầm non điển hình về công tác xã hội hoá giáo dục.

Giải pháp 3: Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong công tác tuyên truyền

Giải pháp 4: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác xã hội hoá.

Giải pháp 5: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xã hội hoá giáo dục.

Giải pháp 6: Xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ năm học

Giải pháp 7: Thực hiện huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội tham gia công tác xã hội hoá giáo dục.

II.2 Tính mới, tính sáng tạo:

- **Tính mới:** Đây là vấn đề mới muốn làm tốt công tác XHHGD phải thực hiện tốt công tác tham mưu tuyên truyền; Bồi dưỡng đội ngũ làm những tuyên truyền viên, giao tiếp dựa trên các văn bản, công văn hướng dẫn chỉ đạo; Phải thực hiện tốt chiến lược đột phá vào các bước phát triển quan trọng làm thay đổi

chất lượng giáo dục. Phải tôn trọng truyền thống khơi dậy tình cảm, huy động sức mạnh từ phụ huynh kéo phụ huynh vào cuộc. Tranh thủ sự giúp đỡ từ các nhà hảo tâm, các mối quan hệ xin kinh phí từ các cá nhân hay tổ chức xã hội và các ban ngành đoàn thể. Kết hợp cùng ban chấp hành, hội cha mẹ học sinh xin tài trợ, sử dụng nguồn xã hội hóa giáo dục đúng mục đích đạt hiệu quả trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Các biện pháp xây dựng kế hoạch cơ sở vật chất trước đây cũng đã chú ý thực hiện đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhưng chỉ dừng ở mức chỉ việc bổ sung, thay thế đồ dùng cho đủ, có cái để dùng, chưa chú trọng đến chất lượng hiệu quả của đồ dùng trang thiết bị.

Nay giải pháp mới đề nâng cao chất lượng trang thiết bị có tính chất hiện đại phù hợp ứng dụng công nghệ 4.0, khi xây dựng kế hoạch cơ sở vật chất năm học này nhà trường đã chú ý đến chất lượng các trang thiết bị đồ dùng phải hiện đại, đạt hiệu quả thiết thực.

- Tính sáng tạo: Nội dung các giải pháp chúng tôi đã áp dụng tại đơn vị thể hiện tính chủ động, thể hiện vai trò của người quản lý trong việc thực hiện vấn đề đang rất quan tâm làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư cho giáo dục là quốc sách hàng đầu. Trên cơ sở mục tiêu giáo dục, mỗi cơ quan đoàn thể, mỗi cá nhân trong cộng đồng đều tham gia vào một số việc nhất định phù hợp với khả năng và điều kiện của mình góp phần thiết thực vào công tác xã hội hoá giáo dục ở địa phương, kết hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội sẽ tạo được môi trường giáo dục lành mạnh, thống nhất ở mọi nơi, mọi lúc, trong từng gia đình, từng tập thể, cộng đồng và có như vậy mới có thể có kết quả giáo dục như mong muốn.

Công tác tham mưu, tuyên truyền tích cực, các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, cũng đã có nhận thức đúng đắn về công tác xã hội hoá giáo dục, họ đã hiểu rằng **Xã hội hoá giáo dục là trách nhiệm** của các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương trước nhân dân. Từ đó phát huy vai trò lãnh chỉ đạo trong thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục (Bởi chỉ có họ mới có đủ vai trò và tư cách để tập hợp các ngành, các lực lượng xã hội liên kết, hợp tác với nhau trong công tác xã hội hoá giáo dục).

Bản thân tôi chủ động xây dựng kế hoạch, trình bày trước hội đồng nhà trường để mọi người cùng tuyên truyền và thực hiện.

II.3. Hiệu quả, lợi ích thu được áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế :

Những hiện vật huy động xã hội hoá là 04 bộ máy tính, 5 cây máy tính, hệ thống rèm che nắng của 8 lớp, điều hòa, cây ăn quả, 350m² cỏ nhật, xây 15 bồn cây, hoa....

b. Hiệu quả về mặt xã hội

- Nhà trường có đầy đủ các đồ dùng trang thiết bị chăm sóc giáo dục hiện đại đáp ứng được yêu cầu về CSVC phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục học sinh.

- Làm cho cảnh quan nhà trường thêm xanh, sạch đẹp.
- Làm cho các nhà lãnh đạo, các ngành các cấp có cách nhìn nhận mới về ngành học mầm non.
- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong 3 năm học gần đây, Phòng Giáo dục và Sở Giáo dục về thanh kiểm tra nhà trường, trường được đánh giá và xếp loại tốt.
- Đào tạo cho xã hội một thế hệ trẻ có sức khỏe tốt mạnh dạn tự tin nhanh nhậy là chủ nhân tương lai của đất nước.

c. Giá trị làm lợi khác

- Giúp trẻ thêm yêu mến trường lớp, trẻ thích đến lớp, huy động số trẻ đến trường lớp đông.
- Phụ huynh tin tưởng yên tâm cho con đi học tại môi trường giáo dục có đầy đủ các điều kiện CSVC.
- Trẻ được học trong môi trường thân thiện, không khí trong lành đầy đủ các trang thiết bị ấm đông mát hè giúp trẻ phát triển tốt về đức, trí, thể, mỹ.

II.4 Khả năng nhân rộng:

- Nhân rộng trong các trường mầm non trong toàn thành phố.

II.5 Phạm vi ảnh hưởng:

- Giải pháp của đề tài “này” đã được thử nghiệm và áp dụng đạt hiệu quả trong trường mầm non Du Lễ.

Kiến Thuy, ngày 10 tháng 02 năm 2025
NGƯỜI VIẾT ĐƠN

Nguyễn Thị Huệ

Đào Thị Thạnh

BẢN MÔ TẢ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *“Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, để cải tạo môi trường, bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong trường mầm non”.*

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Trong công tác quản lý áp dụng tại mầm non Du Lễ, huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng.

3. Tác giả:

Họ và tên: Nguyễn Thị Huệ

Ngày/tháng/năm sinh: 03/01/1979

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó hiệu trưởng, Trường mầm non Du Lễ

Điện thoại: 0906105919

4. Đồng tác giả :

Họ và tên: Đào Thị Thanh

Ngày/tháng/năm sinh: 15/5/1976

Chức vụ, đơn vị công tác: Hiệu trưởng, Trường mầm non Du Lễ

Điện thoại: 0934328165

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Mầm non Du Lễ

Địa chỉ: Địa chỉ: Thôn 5 xã Du Lễ huyện Kiến Thụy Hải Phòng .

Điện thoại: 0934328165

II. Mô tả giải pháp đã biết:

Như chúng ta đã biết giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển nhân cách con người, là đơn vị cấu trúc cơ bản, là nơi chuyên trách việc xây dựng con người mới đáp ứng yêu cầu của đất nước trong từng giai đoạn. Để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục đáp ứng thời đại công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thì giáo dục ở mỗi nhà trường phải kết hợp với giáo dục gia đình, giáo dục xã hội. Hay nói cách khác là thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục trong trường mầm non.

Trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xã hội hoá giáo dục Mầm non là một trong những nhân tố hàng đầu để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu huy động tối đa trẻ em đến trường. Phục vụ mục tiêu hình thành nhân cách trẻ em, tạo tiền đề để thực hiện phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục. Công tác xã hội hoá giáo dục Mầm non đã và đang phát triển mạnh mẽ cả về chiều rộng và chiều sâu với nhiều hình thức phong phú và đa dạng, thực tiễn giáo dục Mầm non trong những năm qua cho phép khẳng định đây là

bậc học được xã hội hoá cao hơn các ngành học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân thể hiện sinh động nguyên tắc: Nhà nước, xã hội và nhân dân cùng làm.

Nhắc đến việc giáo dục và đào tạo con người, chúng ta thường nghĩ đến vai trò của các nhà trường, các cơ sở giáo dục. Trên thực tế, để đào tạo ra những con người phát triển toàn diện đức - trí- thể - mỹ ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường thì không chỉ có vai trò của nhà trường mà còn rất cần sự phối kết, hợp chặt chẽ của gia đình và nhà trường. Đó là môi trường giáo dục quan trọng tạo thành thể “chân kiềng” vững chắc để cùng giáo dục hình thành, nhân cách và vun đắp sự trưởng thành của một con người. Trong đó là làm công tác giáo dục, không thể không nói đến công tác xã hội hóa giáo dục ở các nhà trường.

Hiện nay, xã hội hóa giáo dục trên thực tế của đơn vị phát huy được thế mạnh của nó bởi vì trong xã hội còn tồn tại nhiều nhận thức chưa thật tinh tế, toàn diện, vì vậy công tác xã hội hóa giáo dục chưa được chú trọng, có chiều sâu, xã hội hóa giáo dục không chỉ đơn thuần về mặt huy động tài chính, huy động cơ sở vật chất, huy động mọi nguồn lực như nhân lực, vật lực, trí lực của các cấp, các ngành của nhân dân cùng chung tay xây dựng một nền giáo dục hiện đại và phát triển. Tuy nhiên, khi nguồn lực của nhà nước đầu tư cho giáo dục còn hạn hẹp thì huy động nguồn lực của nhân dân, của toàn xã hội để đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục là rất cần thiết.

Vì vậy để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục trong trường mầm non tôi đã tham khảo một số đề tài sau:

Giải pháp 1: Một số giải pháp nhằm tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục trong trường mầm non của tác giả Nguyễn Thị Xuyên - Hiệu trưởng trường mầm non Thụy Duyên huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Giải pháp 2: Một số biện pháp làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục từ các nguồn lực trong việc xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia” của tác giả Phạm Thị Hương Trường Mầm non Quý Sơn số 1, huyện Lục Ngạn Bắc Giang.

*** Ưu điểm.**

Trong các đề tài trên tác giả đã quan tâm một số vấn đề sau:

- Xây dựng kế hoạch chi đạo thực hiện.
- Tăng cường công tác bồi dưỡng cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị
- Tổ chức tốt phong trào thi đua, khen thưởng, đánh giá giáo viên hàng năm về công tác xã hội hóa giáo dục xây dựng cảnh quan sư phạm nhà trường xanh, sạch, đẹp.

*** Nhược điểm.**

Trong các đề tài tác giả chưa đề cập đến một số vấn đề:

- Chưa làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh hiểu được công tác xã hội hoá giáo dục .

- Phần lớn các đề tài mới quan tâm đến các nguồn đóng góp của các bậc phụ huynh.

- Còn đi sâu vào một số nội dung bồi dưỡng chuyên môn chưa trọng tâm .

*** Giải pháp cần khắc phục.**

Từ những bất cập của đề tài nêu trên tôi mạnh dạn đưa ra các giải pháp đề khắc phục như sau:

Giải pháp 1: Rà soát kiểm tra đánh giá các trang thiết bị CSVC đồ dùng trong toàn trường.

Giải pháp 2: Tổ chức tham quan học tập trường mầm non điển hình về công tác xã hội hoá giáo dục.

Giải pháp 3: Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong công tác tuyên truyền.

Giải pháp 4: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác xã hội hoá.

Giải pháp 5: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xã hội hóa giáo dục.

Giải pháp 6: Xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ năm học.

Giải pháp 7: Thực hiện huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội tham gia công tác xã hội hoá giáo dục.

III. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

Mục tiêu cuối cùng của quá trình xã hội hoá sự nghiệp giáo dục là nâng cao thêm mức hưởng thụ về giáo dục của học sinh, để có môi trường giáo dục khang trang đầy đủ các trang thiết bị hiện đại phục vụ tốt cho chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ khẳng định chất lượng của nhà trường thì cần có đội ngũ giáo viên giỏi, CSVC đáp ứng đầy đủ hiện đại. Thực tế với nguồn ngân sách hạn hẹp, phải tiết kiệm chi tiêu. Mà nhu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao đòi hỏi người làm quản lý phải nhanh nhạy biết nắm bắt tình hình thực tế của nhà trường, nhu cầu cần cải tạo, mua sắm đồ dùng, trang thiết bị để phục vụ cho người học. Dựa vào các văn bản đề huy động XHH tài trợ cho giáo dục để tăng cường CSVC đáp ứng yêu cầu dạy học hiện nay.

Từ những quan điểm chỉ đạo của của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục và của nhân dân về công cuộc đổi mới nền giáo dục hiện nay, từ những thực trạng trên chúng tôi đã tìm tòi, suy nghĩ và mạnh dạn chọn đề tài thay thế và nêu sáng kiến về: *“Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, để cải tạo môi trường bổ sung trang thiết bị phục vụ hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, trẻ trong trường mầm non”*.

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến.

Giải pháp 1: Rà soát kiểm tra đánh giá các trang thiết bị CSVC đồ dùng trong toàn trường.

Kiểm tra đánh giá là một yếu tố cơ bản hết sức quan trọng của toàn bộ quá trình điều hành và tổ chức thực hiện xã hội hoá giáo dục. Trước thềm năm học mới nhà trường cho các đ/c GV - NV tổ, khối, lớp, tổng kiểm kê đánh giá tài sản các hạng mục còn dùng được, tài sản không dùng được hỏng cần bổ sung. Đồ dùng CSVC cần mua mới đáp ứng nhu cầu thực tại.

- Các nhóm lớp xây dựng kế hoạch làm văn bản đề nghị mua sắm cải tạo sửa chữa... Nhà trường tổng hợp lại sau đó xem xét hạng mục nào là cần ưu tiên mua hoặc cần cải tạo ưu tiên trước.

- Nên kế hoạch những hạng mục: Trang thiết bị trong lớp phục vụ cho việc ăn, ngủ, học tập, vui chơi,... sân vườn, đồ dùng, cần cải tạo ngay trong dịp hè xin ý kiến của tập thể công khai các hạng mục trang thiết bị cần cải tạo sửa chữa bổ sung cân đối nguồn kinh phí.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về quy trình XHH giáo dục xin tài trợ cho giáo dục tới toàn thể GVNV - Ban đại diện hội cha mẹ sinh.

Giải pháp 2: Tổ chức tham quan học tập trường mầm non điển hình về công tác xã hội hoá giáo dục.

- Chúng tôi trực tiếp liên hệ với trường mầm non trong thành phố làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục mời lãnh đạo địa phương đi tham quan.

- Thành phần: Ban giám hiệu, chủ tịch công đoàn, tổ trưởng chuyên môn, đoàn thanh niên, một số giáo viên cốt cán. Mời lãnh đạo địa phương.

- Hình thức: tham quan mô hình cơ sở vật chất, các hoạt động của nhà trường, nghe nhà trường tư vấn trao đổi về một số hình thức và biện pháp xã hội hoá giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Kết quả: Sau khi đi tham quan về lãnh đạo địa phương đã có những đánh giá về giáo dục Mầm non đã được tốt hơn, đã quan tâm hơn tới các hoạt động của nhà trường đã đưa vào kế hoạch xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1 năm 2021 - 2022 và phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 2 năm học 2025 - 2026.

Giải pháp 3: Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trong công tác tuyên truyền

Nghị quyết Trung ương về giáo dục đào tạo “*Nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài*” để thúc đẩy cho sự nghiệp giáo dục đào tạo phát triển thì việc xây dựng đội ngũ giáo viên là vấn đề quan trọng. Vì giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng của giáo dục. Đây chính là một nhân tố khẳng định vị trí vai trò của giáo dục mầm non cùng các ngành học khác. Để giáo dục ngày càng phát triển thì người giáo viên phải có đức, tài, phải được bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn và chính trị nhằm nâng cao chất lượng toàn diện. Muốn làm tốt được công tác XHH giáo dục thì cần phải có đội ngũ giáo viên giỏi; Tinh thông nắm bắt tốt các văn bản chỉ đạo. Nhận thức đầy đủ rõ về công tác XHH

xin tài trợ cho giáo dục. Nhận thức được điều đó tôi luôn chú trọng bồi dưỡng giáo viên về mọi mặt:

- Bồi dưỡng chính trị:

Nắm được các nhiệm vụ trọng tâm năm học qua học nghị quyết, hội họp để phổ biến các văn kiện của Đảng trong các Đại hội Trung ương các kỳ Đại hội. Phổ biến về Luật giáo dục, Điều lệ trường Mầm non, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non,... cho 100% CBGVNV. Phổ biến các quy chế dân chủ, các chỉ thị về xã hội hoá giáo dục, các quyết định, các văn bản hướng dẫn của Sở giáo dục đào tạo Hải Phòng và Phòng giáo dục - đào tạo huyện Kiến Thụy. Đến nay cơ bản toàn thể CBGVNV trong nhà trường nắm được tất cả những quy định, văn bản,... liên quan đến ngành và không có một trường hợp nào vi phạm đạo đức nhà giáo. Điều đó tạo được lòng tin rất lớn đối với các cấp lãnh đạo và phụ huynh.

- Bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ nhận thức về công tác XHH giáo dục

Ngoài việc quan tâm bồi dưỡng về chính trị thì bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên cũng luôn được chúng tôi chú trọng. Thông qua các chuyên đề do Phòng giáo dục tổ chức hàng năm hay những hội thi giáo viên dạy giỏi, những buổi hội thảo sinh hoạt chuyên môn. Cho giáo viên đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn,... Trong các cuộc họp tôi chú trọng đến cách phát biểu trình bày của giáo viên giúp họ có kiến thức, kỹ năng nói ứng xử trước phụ huynh để họ là những tuyên truyền viên cho nhà trường trong các hoạt động.

Giúp giáo viên hiểu được Xã hội hóa giáo dục không chỉ là những đóng góp vật chất mà còn là những ý kiến đóng góp của người dân cho quá trình đổi mới giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục là một biện pháp hữu hiệu để thực hiện mục tiêu quản lý giáo dục, đem lại nguồn sức mạnh tổng hợp giúp cho nhà trường đào tạo cho xã hội nguồn nhân lực phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ, lao động, làm nên sức mạnh nội sinh ở dân tộc góp phần hiện đại hoá giáo dục, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Bồi dưỡng cách tuyên truyền cho giáo viên nhân viên trong nhà trường về nhiệm vụ cụ thể của nhà trường và các thành viên, nêu nên tầm quan trọng của ngành học.

Giải pháp 4: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác xã hội hoá.

Thực tế cho thấy: Một trong những nguyên nhân thành công hoặc chưa thành công trong việc tổ chức thực hiện xã hội hóa giáo dục chính là vấn đề nhận thức. Mọi quản chúng phải hiểu đúng bản chất của xã hội hóa giáo dục và sự cần thiết phải tham gia vào giáo dục, từ đó nâng dần tính tự giác, tích cực, chủ động để hoàn thành công việc này. Vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền cung cấp thông tin một cách đầy đủ về các văn bản hướng dẫn công tác xin XHH tài trợ cho giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Chủ trương, mục đích, yêu cầu, thuận lợi, khó khăn,... nhằm làm chuyển biến nhận thức của các cấp uỷ Đảng, Chính quyền địa

phương, các tổ chức xã hội, quần chúng nhân dân theo hướng tích cực để họ chủ động tham gia vào giáo dục. Việc nâng cao nhận thức về xã hội hóa giáo dục cho mọi người có rất nhiều con đường, nhiều hình thức, để làm được điều này, tôi đã quan tâm tới các vấn đề sau:

+ Dựa vào các văn bản cho phép xin chủ trương XHH tài trợ cho giáo dục tôi tham mưu với Lãnh đạo cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, tổ chức tập huấn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và tuyên truyền cho các ngành đoàn thể, các bậc cha mẹ và toàn dân về các văn bản, chỉ thị có liên quan đến giáo dục và xã hội hóa giáo dục để mọi người đều nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước sau đó vận dụng vào thực tiễn.

+ Chỉ đạo xây dựng các góc tuyên truyền ở các nhóm, lớp và ở cộng đồng: Chọn những góc thuận lợi (vị trí mà mọi người dễ trông thấy) tại trường làm góc tuyên truyền cho các bậc cha mẹ học sinh. Tại đó, có các tài liệu, tranh ảnh,... với những nội dung thiết thực như tổ chức nuôi dạy con, những yêu cầu mà các bậc cha mẹ, cộng đồng cần phối hợp với nhà trường, tuyên truyền các điển hình,...

+ Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng: tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thiết thực trong nhân dân và cha mẹ học sinh thông qua các phương tiện như trang website, facebook, fanpage của trường nhằm tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của nhân dân trong công tác tham gia xã hội hóa giáo dục. Từ việc tham mưu, tuyên truyền như vậy: Các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương cũng đã nhận thức đúng đắn về công tác xã hội hóa giáo dục, họ đã hiểu rằng xã hội hoá giáo dục là trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương trước nhân dân. (Bởi chỉ có họ mới có đủ vai trò và tư cách để tập hợp các ngành, các lực lượng xã hội liên kết, hợp tác với nhau trong công tác xã hội hóa giáo dục). Từ đó đã phát huy được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện công tác xã hội hóa nên trong thời gian qua công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường đã đạt được hiệu quả rất cao.

Giải pháp 5: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xã hội hóa giáo dục.

Xã hội hóa giáo dục là sự nghiệp giáo dục là một chủ trương đúng đắn, nhưng tổ chức để thực hiện thế nào cho có hiệu quả là một thách thức rất lớn đối với các nhà quản lý, những người có trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện. “*Quản lý là điều khiển, tổ chức là thực hiện công việc*”, nên quá trình quản lý chỉ đạo, triển khai thực hiện xã hội hóa giáo dục ở các nhà trường, ở mỗi địa phương cần có những giải pháp, biện pháp hợp lý để tác động đến cơ chế quản lý và chính sách tạo động lực thu hút đầu tư.

Xã hội hóa giáo dục không có nghĩa là buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước mà càng phải thể hiện rõ sự lãnh đạo tập trung, quản lý thống nhất của chính quyền địa phương, phát huy tính năng động sáng tạo của ngành giáo dục, tổ chức sự phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong một cơ chế tổ chức, điều hành khoa học nhịp nhàng, có chính sách tạo động lực thu hút nguồn

lực “*nhân lực, vật lực*”. Để giáo dục và nhà trường thực sự phát huy được vai trò chủ động, trung tâm và nòng cốt đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý phải thực hiện đầy đủ các bước của quá trình tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục từ khâu lập kế hoạch xin phép ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo huyện lãnh đạo xã, tổ chức, điều hành chỉ đạo, kiểm tra, tổng kết cho đến nắm vững thông tin trong từng khâu và xuyên suốt toàn bộ quá trình. Việc quan trọng của toàn bộ quá trình điều hành và tổ chức thực hiện xã hội hoá giáo dục. Một phần quan trọng của kiểm tra là đánh giá sự tiến bộ của tiến trình thực thi và điều chỉnh khi cần thiết. Vì vậy, khâu kiểm tra cần làm tốt việc khảo sát, xem xét, đối chiếu với kế hoạch, phát hiện những sai lệch để kịp thời uốn nắn, sửa chữa trong quá trình thực hiện công việc đánh giá kết quả đã đạt được của từng mặt và hoạt động, tổng kết để rút ra những kết luận chung, những bài học kinh nghiệm và phương hướng hoạt động tiếp theo: Phải đảm bảo thực hiện tốt công tác dân chủ.

Tạo môi trường công khai, bình đẳng để cộng đồng hiểu đúng về giáo dục và nhà trường hơn, đồng thời góp phần thực hiện nguyên tắc “phụ huynh biết, phụ huynh bàn, phụ huynh làm, phụ huynh kiểm tra, học sinh thụ hưởng” các hoạt động XHHGD để mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội phát triển toàn diện và mang lại hiệu quả thiết thực. Nhờ vậy họ mới tham gia một cách tự giác.

Huy động phải dựa vào khuôn khổ luật pháp quy định: XHHGD phải tuân thủ pháp luật Nhà nước, có nghĩa là cần dựa trên cơ sở pháp lý. Ngược lại, các cơ quan đoàn thể, các tổ chức xã hội,... cũng cần có những cơ sở pháp lý để triển khai cũng như để tham gia huy động nguồn lực cho giáo dục. Có như vậy mới có được sự hỗ trợ một cách mạnh mẽ. Từ thực tế xã hội hoá giáo dục ở trường mầm non Du Lễ cho thấy, để giáo dục và nhà trường thực sự phát huy được vai trò chủ động, trung tâm và nòng cốt đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý phải thực hiện đầy đủ, bài bản các bước của quá trình tổ chức thực hiện công tác xã hội hoá sự nghiệp giáo dục, từ khâu lập kế hoạch, tổ chức, điều hành chỉ đạo, kiểm tra, tổng kết nắm vững thông tin trong từng khâu và xuyên suốt toàn bộ quá trình.

Giải pháp 6: Xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất - Trang thiết bị phục vụ năm học.

- Để có đủ các điều kiện phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ ngay từ hệ nhà trường đã tập hợp các kế hoạch nhỏ của từng bộ phận, sau đó xây dựng kế hoạch chung cho toàn trường, kế hoạch trình bày và có sự đồng ủng hộ của ban đại diện cha mẹ học sinh và lãnh đạo các cấp.

- Kế hoạch mang tính khoa học, đầu tư cơ sở vật chất mang tính đồng bộ tập chung, có lộ trình cụ thể cho từng việc tránh đầu tư dàn trải gây lãng phí.

- Ưu tiên mua sắm những trang thiết bị cần thiết phục vụ nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cho học sinh, thực hiện theo từng giai đoạn vừa với sức vận động trong nhân dân.

- Cân đối các nguồn kinh phí thu chi cho phù hợp đạt hiệu quả thiết thực, công khai các nguồn quỹ tài trợ.

Giải pháp 7: Thực hiện huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội tham gia công tác xã hội hoá giáo dục.

Để tạo được bước đột phá trong việc huy động cộng đồng tham gia giáo dục thì công tác tổ chức xã hội hoá giáo dục cần hướng vào việc tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua, các ngày hội để cộng đồng có cơ hội thể hiện sự quan tâm của mình đối với giáo dục. Ngành giáo dục có phong trào thi đua “*Dạy tốt- học tốt*” được toàn xã hội quan tâm. Vị thế của giáo dục chỉ thực sự được tôn vinh một khi xã hội thừa nhận. Chính vì vậy, các nhà quản lý giáo dục phải biết thiết kế, tổ chức các hoạt động, các phong trào có sự chứng kiến, tham gia trực tiếp của cộng đồng, đó là những biện pháp “kích cầu” làm thay đổi bộ mặt giáo dục. Nhà trường tổ chức “*Ngày hội đến trường*”, tổ chức “*Tết trung thu*” “*Sân chơi những chiến sĩ tí hon*” “*Liên hoan bé khỏe bé ngoan*”, ... vận động cha mẹ học sinh quan tâm chăm sóc sức khỏe, giáo dục và tạo điều kiện tốt nhất có thể cho con em học tập, vui chơi;

Như vậy, cần nhận thức được rằng chỉ có thể làm tốt xã hội hoá giáo dục mới có thể đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu gửi con của các gia đình, nhu cầu của xã hội. Trên cơ sở mục tiêu giáo dục, mỗi cơ quan đoàn thể, mỗi cá nhân trong cộng đồng có thể tham gia vào một số việc nhất định phù hợp với khả năng và điều kiện của mình, để góp phần thiết thực vào công tác xã hội hoá giáo dục ở địa phương mình đang sinh sống.

III.2. Tính mới tính sáng tạo

III.2.1. Tính mới

Tính mới là đầu tư thiết bị hiện đại: Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục là một việc làm vô cùng cần thiết trong công tác xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường. Nếu chỉ trông cậy vào sự trang bị của nhà nước thì cơ sở vật chất chưa thể đáp ứng được theo yêu cầu, nhiệm vụ đề ra. Vì vậy rất cần sự chung tay gánh vác của toàn thể xã hội. Nay giải pháp mới đã nâng cao chất lượng trang thiết bị có tính chất hiện đại phù hợp ứng dụng công nghệ 4.0, khi xây dựng kế hoạch XHH giáo dục nhà trường đã chú ý xây dựng kế hoạch cơ sở vật chất trang thiết bị năm học là: Dần dần thay thế đồ dùng đơn giản bằng các trang thiết bị phải mang tính hiện đại, hiệu quả thiết thực nâng cao mức hưởng thụ cuộc sống đáp ứng yêu cầu hiện nay của phụ huynh học sinh khi gửi con đi học.

III.2.2. Tính sáng tạo

Nội dung các giải pháp chúng tôi đã áp dụng tại đơn vị thể hiện tính chủ động, thể hiện vai trò của người quản lý trong việc thực hiện vấn đề đang rất quan tâm làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư cho giáo dục là quốc sách hàng đầu. Trên cơ sở mục tiêu giáo dục, mỗi cơ quan đoàn thể, mỗi cá nhân trong cộng đồng đều tham gia vào một số việc nhất định phù hợp với khả năng và điều kiện của mình góp phần thiết thực vào công tác xã hội hoá giáo dục ở địa phương, kết hợp chặt chẽ 3 môi trường giáo dục: nhà trường - gia đình - xã hội sẽ tạo được môi trường giáo dục lành mạnh, thống nhất ở mọi nơi, mọi lúc, trong từng gia

đình, từng tập thể, cộng đồng và có như vậy mới có thể có kết quả giáo dục như mong muốn.

Công tác tham mưu, tuyên truyền tích cực, các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, cũng đã có nhận thức đúng đắn về công tác xã hội hoá giáo dục, họ đã hiểu rằng ***Xã hội hoá giáo dục là trách nhiệm*** của các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương trước nhân dân. Từ đó phát huy vai trò lãnh chỉ đạo trong thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục (Bởi chỉ có họ mới có đủ vai trò và tư cách để tập hợp các ngành, các lực lượng xã hội liên kết, hợp tác với nhau trong công tác xã hội hoá giáo dục).

Bản thân tôi chủ động xây dựng kế hoạch, trình bày trước hội đồng nhà trường để mọi người cùng tuyên truyền và thực hiện.

III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến.

Xã hội hóa giáo dục nói chung, giáo dục Mầm non nói riêng là chủ trương lớn của Đảng và nhà nước ta trong chiến lược xây dựng đất nước. Thực hiện tốt các giải pháp trên sẽ góp phần thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong trường mầm non. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhằm chuyển biến nhận thức của các cấp các ngành và toàn thể nhân dân cùng quan tâm chăm lo cho thế hệ trẻ. Quan tâm chăm lo đời sống Cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường để họ yên tâm công tác, cống hiến hết mình cho sự nghiệp trồng người của nhà trường.

Trên cơ sở lý luận và thực tế về xã hội công tác xã hội hoá giáo dục ở xã Thụy Duyên. Tôi nhận thấy giáo dục đào tạo là một bộ phận không thể tách rời với sự phát triển kinh tế xã hội ở địa phương trong thời kỳ xây dựng nông thôn mới nâng cao. Giáo dục - Đào tạo được chuyển biến mạnh mẽ, kịp thời phù hợp với yêu cầu ngày càng cao. Là người cán bộ quản lý trường Mầm non thì vai trò này lại càng quan trọng. Vì vậy người cán bộ quản lý phải nhận thức được vai trò và nhiệm vụ của mình trong việc chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện tốt cuộc vận động: “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”. Làm tốt xã hội hoá công tác giáo dục, tạo điều kiện tốt cho nhà trường trong việc chăm sóc giáo dục học sinh, tạo uy tín của người cán bộ quản lý: Dân tin, dân ủng hộ trong sự nghiệp giáo dục.

Hệ thống các giải pháp mà tôi nêu trên có thể áp dụng ở nhiều trường và nhiều địa phương.

Khi áp dụng các giải pháp trên sẽ nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo các cấp, sự chia sẻ ủng hộ của các ban ngành đoàn thể của địa phương, sự quan tâm của toàn xã hội, vị thế của bậc học ngày được nâng lên ngang bằng với các bậc học khác.

Công tác xây dựng kế hoạch, tham mưu, tuyên truyền vận động tới các ban ngành đoàn thể trong xã hội là việc làm thiết thực thông qua lực lượng này họ sẽ cùng vào cuộc để chia sẻ thúc đẩy cho công tác xã hội hóa giáo dục ngày đạt hiệu quả đáp ứng yêu cầu của xã hội trẻ được học trong môi trường giáo dục đầy đủ nhất.

III.4 Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến.

III.4.1. Hiệu quả kinh tế:

Những hiện vật huy động xã hội hoá là 04 bộ máy tính, 5 cây máy tính, hệ thống rèm che nắng của 8 lớp, điều hòa, cây ăn quả, 350m² cỏ nhật, xây 15 bồn cây, hoa....

III.4.2. Hiệu quả về mặt xã hội

- Nhà trường có đầy đủ các đồ dùng trang thiết bị chăm sóc giáo dục hiện đại đáp ứng được yêu cầu về CSVC phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục học sinh.

- Làm cho cảnh quan nhà trường thêm xanh, sạch đẹp.

- Làm cho các nhà lãnh đạo, các ngành các cấp có cách nhìn nhận mới về ngành học mầm non.

- Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong 3 năm học gần đây, Phòng Giáo dục và Sở Giáo dục về thanh kiểm tra nhà trường, trường được đánh giá và xếp loại tốt.

- Đào tạo cho xã hội một thế hệ trẻ có sức khỏe tốt mạnh dạn tự tin nhanh nhậy là chủ nhân tương lai của đất nước.

- Thông qua kết quả các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ trong ngày cho các cháu đã làm thay đổi nhận thức của phụ huynh một cách rõ rệt, phụ huynh phần khởi tin tưởng và tin nhiệm nhà trường, tích cực phối hợp với nhà trường vận động trẻ đến lớp hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi đúng độ tuổi. Đối với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của xã đã vào cuộc quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất

III.4.3. Giá trị làm lợi:

Kết quả làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục: Giúp trẻ thêm yêu mến trường lớp, trẻ thích đến lớp, huy động số trẻ đến trường cao thay đổi nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của ngành học mầm non thay đổi nề nếp tác phong và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường, trẻ được học trong môi trường khang trang thân thiện đầy đủ các trang thiết bị giúp trẻ phát triển tốt về đức, trí, thể, mỹ. Sử dụng các trang thiết bị hiện đại, nguồn nước ăn, uống của trẻ được đảm bảo an toàn cho sức khỏe. Trẻ mạnh dạn tự tin, tỷ lệ nguy cơ dưới về chiều cao cân nặng giảm còn dưới 3% ngưỡng quy định của thành phố. Trẻ được đánh giá qua 5 lĩnh vực phát triển loại khá tốt đạt từ 97% trở nên (Báo cáo tổng kết). Môi trường giáo dục khang trang đồ dùng trang thiết bị hiện đại đã có trong môi trường các lớp nâng mức thụ hưởng của học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình mới

- Sau khi sử dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác XHH giáo dục CSVC nhà trường đã khang trang thu hút nhiều trẻ em đến trường bố mẹ trẻ có thời gian yên tâm lao động sản xuất làm ra nhiều sản phẩm cho gia đình và xã hội.

Trẻ được học trong môi trường an toàn, chăm sóc giáo dục theo khoa học trẻ phát triển cân, khỏe mạnh tự tin là chủ nhân tương lai của đất nước. Các cấp ủy đảng chính quyền địa phương nhận thấy rõ được trách nhiệm trong việc đầu tư cho giáo dục là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay; Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ 4.0 để đáp ứng đổi mới giáo dục việc nhà trường biết phát huy các nguồn lực, lực lượng xã hội chắc chắn sẽ nhanh chóng hoàn thiện các nhiệm vụ của mình một cách xuất sắc. Đúng như lời Bác Hồ đã từng dạy:

***“Dễ trăm lần không dân cũng chịu
Khó vạn lần dân liệu cũng xong”***

Trên đây là giải pháp mà tôi đã áp dụng, mặc dù bản thân có nhiều cố gắng nhưng vẫn không tránh khỏi những hạn chế. Tôi rất mong hội đồng khoa học các cấp góp ý kiến để đề tài sáng kiến của tôi được đầy đủ và hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Du Lễ, ngày 10 tháng 02 năm 2025
TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

Sáng kiến của đồng chí: Nguyễn Thị Huệ và Đào Thị Thạnh đã được áp dụng từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025 và mang lại hiệu quả thực hiện tại Trường mầm non Du Lễ theo đúng như các nội dung đã nêu trong thuyết minh.

Nguyễn Thị Huệ

ĐỒNG TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Đào Thị Thạnh